

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2023/HS-ST
Ngày: 27-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thế Phương
- Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 157/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hà Thị H, tên gọi khác: không; sinh ngày 06/6/1989 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương; chỗ ở hiện nay: Tổ I, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H1 và bà Nguyễn Thị T; bị cáo không có chồng, có 01 con sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt: Ngày 24/4/2023, chuyển tạm giam từ ngày 03/5/2023 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (Có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Quốc Đ, tên gọi khác: không; sinh ngày 08/11/2004 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: 992 H, TDP A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Tổ I, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1 và bà Trần Thị H2; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt: Ngày 24/4/2023, chuyển tạm giam từ ngày 03/5/2023 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: W, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thị H và Lê Quốc Đ có mối quan hệ quen biết. Để có tiền tiêu xài, H và Đ bàn bạc với nhau về việc mua ma túy dạng cỏ Mỹ và dạng Tôbacô để bán lại cho người khác kiếm lời. Ngày 20/04/2023, H và Đ góp mỗi người 2.100.000 đồng mua 0,5 kg ma túy dạng cỏ Mỹ và Tôbacô của người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) trên mạng xã hội Facebook. Sau đó, H và Đ đem về phòng trọ tại khu phố S, phường T, thị xã P và chia thành 60 gói nhỏ. Từ ngày 20/04/2023 đến ngày 24/04/2023, H và Đ đã bán được 20 gói, còn lại 40 gói H và Đ cất giấu trong phòng trọ để bán lại khi có người hỏi mua. Khoảng trưa ngày 24/04/2023, có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho H hỏi mua 01 gói cỏ Mỹ với giá 100.000 đồng. H đồng ý và hẹn người đàn ông trên đến trước khu vực Nhà thờ S thuộc khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giao dịch, sau đó H lấy túi xách trong đó đã có sẵn 06 (sáu) gói ma túy dạng cỏ Mỹ và 04 (bốn) gói T2 đi đến điểm hẹn để bán cho khách. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi H đang chờ khách đến mua ma túy thì bị lực lượng Công an tỉnh B phối hợp cùng Công an phường T, thị xã P bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 04 gói nylon màu trắng, được hàn kín, bên trong có chứa thực vật khô, màu nâu, được cắt vụn; 06 gói nylon màu trắng, được hàn kín, bên trong có chứa thực vật khô, màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh; 01 túi xách màu nâu, đen.

Tiến hành khám xét nơi ở của H tại phòng trọ nêu trên phát hiện và thu giữ: 13 gói nylon màu trắng, được hàn kín, bên trong có chứa thực vật khô, màu nâu, được cắt vụn; 03 gói giấy màu vàng, được hàn kín, bên trong có chứa thực vật khô, màu nâu, được cắt; 11 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa thực vật khô, màu xanh; 03 gói giấy màu vàng, được hàn kín, bên trong có chứa thực vật khô, màu xanh; 15 gói nylon, chưa qua sử dụng; 10 gói giấy chưa qua sử dụng. Quá trình khám xét khẩn cấp, Đ đang ở trong phòng trọ và khai nhận hành vi cùng H mua ma túy chia nhỏ để bán lại kiếm lời như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, xác định: Ngoài nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện (không rõ nhân thân lai lịch), H và Đ đã bán ma túy dạng cỏ Mỹ 04 lần cho W, mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 2972/KL ngày 27/4/2023 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại TP HCM kết luận:

* 01 phong bì ký hiệu 01/PC04:

+ Thực vật khô màu nâu, được cắt vụn đựng trong 04 gói nylon màu trắng (ký hiệu M1.1), gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 13,17 gam, loại ADB-BUTINACA.

+ Thực vật khô màu xanh, được cắt vụn đựng trong 06 gói nylon màu trắng (ký hiệu M1.2), gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 11,76 gam, loại ADB-BUTINACA.

* 01 phong bì ký hiệu 02/PC04:

+ Thực vật khô màu nâu, được cắt vụn đựng trong 13 gói nylon màu trắng (ký hiệu M2.1), gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 54,16 gam, loại ADB-BUTINACA.

+ Thực vật khô màu nâu, được cắt vụn đựng trong 03 gói giấy màu vàng (ký hiệu M2.2), gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 29,60 gam, loại ADB-BUTINACA.

+ Thực vật khô màu xanh, được cắt vụn đựng trong 11 gói nylon màu trắng (ký hiệu M2.3), gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 22,27 gam, loại ADB-BUTINACA.

+ Thực vật khô màu xanh, được cắt vụn đựng trong 03 gói giấy màu vàng (ký hiệu M2.4), gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 13,25 gam, loại ADB-BUTINACA.

Ngoài ra trong mẫu thảo mộc trên có chứa thành phần MDMB - BUTINACA thuộc nhóm cần sa tổng hợp chưa được đưa vào trong danh mục các chất ma túy và tiền chất ma túy của Chính Phủ.

Tổng khối lượng ma túy H và Đ mua bán là: 144,21 gam, loại ADB-BUTINACA là chất ma túy quy định tại số 92, mục IIC, danh mục II: “Các chất ma túy được sử dụng hạn chế trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền” tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong đề số 2972, ngày 26/4/2023 của Phân viện KHHS tại Tp Hồ Chí Minh- Bộ C, trên phong bì có chữ ký, họ và tên của ông: Nguyễn Phước M, Hoàng Công Đ1; 01 (một) túi xách màu nâu, đen; 15 (mười lăm) gói nylon, chưa qua sử dụng, 10 (mười) gói giấy chưa qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Đối với Wayne Brown P có hành vi mua ma túy của H và Đ nhằm mục đích sử dụng: Khối lượng ma túy T3 mua để sử dụng đã sử dụng hết, vì vậy không đủ căn cứ đề truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T3 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 109/QĐ ngày 02/5/2023 đối với W về hành vi trên.

Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho H và Đ và những người đã mua ma túy của H và Đ: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch. Khi có kết quả sẽ giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Hà Thị H, Lê Quốc Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ thực hiện quyền công tố trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Thị H, Lê Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Thị H mức án tù 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ mức án tù 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét Hà Thị Huệ, Lê Quốc Đ không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đề số 2972, ngày 26/4/2023 của Phân viện KHHS tại Tp Hồ Chí Minh- Bộ C, trên phong bì có chữ ký, họ và tên của ông: Nguyễn Phước M, Hoàng Công Đ1; 01 (một) túi xách màu nâu, đen; 15 (mười lăm) gói nylon, chưa qua sử dụng, 10 (mười) gói giấy chưa qua sử dụng;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng là tài sản của H, H đã sử dụng để liên hệ bán mua bán trái phép chất ma túy;

Trả lại cho Hà Thị H 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho Lê Quốc Đ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, Hà Thị H, Lê Quốc Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố và không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên;

Hà Thị H, Lê Quốc Đ nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật truy tố:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của các bị cáo Hà Thị H, Lê Quốc Đ phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2023 đến ngày 24/4/2023 Hà Thị H, Lê Quốc Đ đã cùng nhau mua ma túy dạng cỏ mỹ và dạng Tôbaco của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đem về phòng trọ tại Khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chia thành nhiều gói nhỏ và cất giấu nhằm để bán cho người nghiện ma túy kiếm lời. Trong khoảng thời gian trên, H và Đ đã bán ma túy 04 lần cho W.

Đến khoảng 11 giờ ngày 24/4/2023 tại khu vực Nhà thờ S, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Hà Thị H đã có hành vi tàng trữ 24,93 gam ma túy, loại ADB – BUTINACA để bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) thì bị bắt quả tang.

Qua khám xét tại phòng trọ của 02 bị cáo, phát hiện H và Đ có hành vi tàng trữ trái phép 119,28 gam ma túy loại ADB – BUTINACA nhằm mục đích bán lại kiếm lời.

Tổng khối lượng ma túy H và Đ tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời là 144,21 gam ma túy loại ADB – BUTINACA.

Do đó, hành vi của Hà Thị H, Lê Quốc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự phân công bàn bạc cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn không có tổ chức. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội đồng thời ảnh hưởng đến tinh thần và sức khỏe của con người.

Để có căn cứ quyết định hình phạt đối với các bị cáo, cần xem xét đến vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể:

Bị cáo H và Đ xác nhận mỗi bị cáo góp số tiền 2.100.000 đồng để mua ma túy về bán lại kiếm lời. Sau khi góp tiền, H là người trực tiếp liên hệ với người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Đến thời điểm bị bắt quả tang H đang trực tiếp tàng trữ trái phép chất ma túy trong người để đi giao cho người có nhu cầu mua ma túy của H.

Đối với bị cáo Đ: Bị cáo xác định cùng thống nhất ý chí với H để góp tiền mua trái phép chất ma túy về bán lại kiếm lời. Sau khi H mua được ma túy thì Đ đã cùng H phân ma túy ra thành từng gói nhỏ để bán, bị cáo và H thay nhau bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện và hưởng lợi số tiền ngang nhau.

Do đó trong vụ án này bị cáo H và Đ có vai trò ngang nhau khi thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo H, Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5]. Về mức hình phạt: Các bị cáo Hà Thị H, Lê Quốc Đ là công dân đã trưởng thành, ý thức được pháp luật nghiêm trị hành vi Mua bán trái phép chất ma túy cũng như tác hại xấu của ma túy đối với bản thân, đồng loại. Nhưng vì muốn kiếm lời nhanh chóng từ hành vi bán trái phép chất ma túy nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy đối các bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét Hà Thị H, Lê Quốc Đ không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[7]. Đối với Wayne Brown P có hành vi mua ma túy của H và Đ nhằm mục đích sử dụng: Khối lượng ma túy T3 mua để sử dụng đã sử dụng hết, vì vậy không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T3 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 109/QĐ ngày 02/5/2023 đối với W về hành vi trên.

Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho H và Đ và những người đã mua ma túy của H và Đ: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch. Khi có kết quả sẽ giải quyết theo quy định pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đề số 2972, ngày 26/4/2023 của Phân viện KHHS tại Tp Hồ Chí Minh - Bộ C, trên phong bì có chữ ký, họ và tên của ông: Nguyễn Phước M, Hoàng Công Đ1; 01 (một) túi xách màu nâu, đen; 15 (mười lăm) gói nylon, chưa qua sử dụng, 10 (mười) gói giấy chưa qua sử dụng;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng là tài sản của H, H đã sử dụng để liên hệ bán mua bán trái phép chất ma túy;

Trái lại cho Hà Thị H 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho Lê Quốc Đ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9]. Về tiền thu lợi bất chính: Bị cáo H và Đ đều xác nhận đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho W với tổng số tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng, các bị cáo xác định đã chia đôi số tiền trên để tiêu xài cá nhân. Do đó, cần buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp Ngân sách Nhà nước 200.000 đồng.

[9]. Về án phí: Hà Thị H, Lê Quốc Đ phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Hà Thị H, Lê Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Hà Thị H 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 4 năm 2023.

2. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Lê Quốc Đ 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 4 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong vụ số 2972, ngày 26/4/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C niêm phong và đóng dấu; 01 (một) túi xách màu nâu đen đã cũ; 15 (mười lăm) gói nilong (zip) màu trắng có viền đỏ loại nhỏ chưa qua sử dụng, bên trong không có gì; 10 (mười) gói giấy (zip) màu vàng loại nhỏ chưa qua sử dụng, bên trong không có gì;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, không tìm thấy số Imel, máy đã cũ và không hoạt động của Hà Thị H.

Trả lại cho Hà Thị H 01 (một) điện thoại di động hiệu N, model: 1202, màu xanh, số Imel: 352055/02/050957/4, máy đã cũ và không hoạt động của Hà Thị H.

Trả lại cho Lê Quốc Đ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, không tìm thấy số Imel, máy đã cũ và không hoạt động của Lê Quốc Đ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 138/BB-CCTHADS ngày 14/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phú Mỹ).

4. Về tiền thu lợi bất chính: Buộc Hà Thị H, Lê Quốc Đ mỗi bị cáo nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Về án phí: Buộc Hà Thị H, Lê Quốc Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phan Thu Hiền